**Ngày thực hiện: Thứ Hai ngày 27 tháng 11 năm 2023**

**Môn Toán: - Lớp 1**

**PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 10.**

**II.  ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các que tính, các chấm tròn.

- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ trong phạm vi 10.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  - HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau (theo cặp hoặc nhóm bàn):  - Hướng dẫn HS quan sát bức tranh trong SGK.  - Hướng dẫn HS làm tương tự với các tình huống còn lại.  - GV nhận xét  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  - Hướng dẫn HS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả phép trừ: 7-1=6.  - Tương tự HS tìm kết quả các phép trừ còn lại: 7-2; 8-l; 9-6.  - GV chốt lại cách tìm kết quả một phép trừ.  - Hoạt động cả lớp: GV dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác “trừ - bớt” mà HS vừa thực hiện ở trên.  \*Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu một số tình huống.  - GV hướng dần HS tìm kết quả phép trừ theo cách vừa học rồi gài kết quả vào thanh gài.phép trừ: 7–1=6.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1**  - Hướng dẫn HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài  - GV có thể nêu ra một vài phép tính để HS củng cố kĩ năng.  **4. Hoạt động nối tiếp**  - Bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? HS có thể xem lại bức tranh khởi động trong sách nêu phép trừ tương ứng.  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. | - Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép trừ, chẳng hạn:  + Có 7 bạn, 1 bạn đã rời khỏi bàn. Còn lại bao nhiêu bạn?  + Đếm rồi nói: Còn lại 6 bạn đang ngồi quanh bàn.  -HS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả    - HS đặt phép trừ tương ứng.  -HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ (làm theo nhóm bàn).  - HS có thể dùng các chấm tròn hoặc thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính  - Đổi vở, đặt và trả lời câu hỏi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện  - HS nêu    - Lắng nghe và thực hiện | **\* Dạy HS khuyết tật: - Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 10.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (Không có điều chỉnh )

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

=============================